|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐỒNG NAI**  Số: /TTr-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đồng Nai, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**“Dự thảo Nghị quyết sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

- Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

- Căn cứ vào quy định tại Khoản 2 Điều 6 của Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015 quy định: *“căn cứ vào yêu cầu hoạt động thú y trên địa bàn và khả năng cân đối nguồn lực của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đề nghị Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định bố trí nhân viên thú y xã, phường, thị trấn.”.* Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định: *“Nhân viên thú y xã được hưởng chế độ phụ cấp và bảo hiểm y tế theo quy định tại* *Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số*[*92/2009/NĐ-CP*](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=92/2009/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1)*ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và được thực hiện chế độ bảo hiểm theo quy định tại Luật bảo hiểm xã hội năm 2014.”*;

- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở thôn, tổ dân phố;

- Thông tư số 04/2009/TT-BNN ngày 21 tháng 01 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn nhiệm vụ của cán bộ, nhân viên chuyên môn, kỹ thuật ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn công tác trên địa bàn cấp xã;

- Thông tư số [29/2016/TT-BNNPTNT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/linh-vuc-khac/thong-tu-29-2016-tt-bnnptnn-tieu-chuan-nhan-vien-thu-y-xa-phuong-thi-tran-319388.aspx) ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành quy định tiêu chuẩn đối với nhân viên thú y cấp xã;

- Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030”.

**2. Sự cần thiết ban hành văn bản**

Ngày 10/12/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai *(viết tắt là Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND)* nhằm thực hiện theo đúng quy định tại Điều 6 Luật Thú y năm 2015 và Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND đến nay như sau:

*- Về công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng nhân viên thú y:*

+ Ngày 11/01/2023 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 71/QĐ-UBND về triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND. Theo đó giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan tổ chức hướng dẫn, triển khai kịp thời Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND.

+ Ngày 01/3/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Hướng dẫn số 808/HD-SNNPTNT về nhiệm vụ, tiêu chuẩn tuyển dụng, quản lý, sử dụng, đánh giá lực lượng nhân viên thú y cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đồng thời giao Chi cục Chăn nuôi và Thú y chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, xã, phường trên địa bàn tỉnh để tuyển dụng, quản lý nhân viên thú y theo đúng quy định.

+ Đến thời điểm hiện nay đã tuyển dụng được 143/147 nhân viên thú y cấp xã trên địa bàn tỉnh (*thiếu 04 vị trí chưa tuyển dụng được*), trong đó trình độ đại học là 54 người (37,76%), cao đẳng 02người (1,40%), trung cấp 87 người (60,84%).

+ Từ trước đến nay lực lượng nhân viên thú y cấp xã đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, một số địa phương xảy ra dịch bệnh Lở mồm long móng, Dịch tả heo Châu phi, Dại chó ..., nhưng với sự nỗ lực của cả hệ thống; ngành thú y đã phối hợp với chính quyền địa phương triển khai quyết liệt các giải pháp dập dịch, từ đó tình hình chăn nuôi trên địa bàn tỉnh được ổn định và phát triển. Kết quả một số công tác chủ yếu có sự đóng góp của nhân viên thú y như sau:

++ 100% nhân viên thú y xã tham gia các lớp tập huấn về các quy định bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi; các giải pháp khoa học công nghệ mới trong chăn nuôi; Quy trình chăn nuôi hữu cơ; xây dựng vùng an toàn dịch bệnh; Bồi dưỡng kiến thức về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm…

++ Tuyên truyền và tham gia thực hiện công tác tiêm phòng, phòng chống dịch trên địa bàn, đặc biệt là tiếp nhận và xử lý hiệu quả thông tin về dịch bệnh, giúp xử lý nhanh các ổ dịch, không để lây lan ra diện rộng.

++ Tham gia, hỗ trợ công tác giám sát chăn nuôi nông hộ, nhắc nhở người dân thực hiện đăng ký khai báo chăn nuôi và xác nhận thông tin trên phần mềm Te-Food; Tham gia vệ sinh tiêu độc khử trùng theo kế hoạch phòng, chống dịch hàng năm.

*- Về chế độ, chính sách chi trả cho nhân viên thú y:*

+ Nguồn kinh phí ngân sách cấp: Năm 2022 là 2.574.720.000đ thực chi 2.574.720.000đồng; năm 2023 là 2.646.000.000 đồng thực chi 3.216.954.600đồng *(do mức lương cơ sở từ 01/7/2023 tăng từ 1.490.000 đồng lên 1.800.000 đồng)* kinh phí cấp còn thiếu 570.954.600đồng;năm 2024 là 3.308.000.000đồng, dự kiến số thực chi năm 2024 khi được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND là 4.633.200.000đồng *(143 người x 1,5 x 1.800.000 đồng x 12 tháng)* như vậy kinh phí ngân sách cấp năm 2023 và năm 2024 cần bổ sung thêm là 1.896.154.600đồng (*570.954.600 đồng + 1.325.200.000đồng*).

Ngày 10 tháng 6 năm 2023 Chính phủ ban hành Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở thôn, tổ dân phố và có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2023 đã bãi bỏ Nghị định số [92/2009/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-92-2009-nd-cp-chuc-danh-so-luong-che-do-chinh-sach-can-bo-cong-chuc-o-xa-phuong-thi-tran-va-nhung-nguoi-hoat-dong-khong-chuyen-trach-96422.aspx) ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và Nghị định số [34/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-34-2019-nd-cp-can-bo-cong-chuc-cap-xa-va-nguoi-hoat-dong-khong-chuyen-trach-o-cap-xa-412266.aspx) ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Ngày 08/12/2023 Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chức danh, chế độ hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp (khu phố) và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp (khu phố) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tuy nhiên, căn cứ Điều 1 Nghị quyết số 32/2023/NQ-HĐND không quy định chức danh “Nhân viên thú y”.

Như vậy theo quy định hiện hành thì mức lương cơ sở được áp dụng theo Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 12/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh tại điểm b khoản 2 Điều 1 như sau: *Nhân viên thú y cấp xã được hưởng chế độ phụ cấp như người hoạt động không chuyên trách theo quy định tại Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng10 năm 2009 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ) tương đương 1,14 lần mức lương cơ sở/người/tháng.”* **đã không còn phù hợp.** Do đó, việc sửa đổi điểm b, khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để đảm bảo theo đúng quy hiện hành là rất cần thiết.

Cơ sở để tính toán mức khoán phụ cấp của nhân viên thú y cấp xã tương đương mức khoán phụ cấp của những người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 nay được điều chỉnh bởi Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ như sau:

- Theo Nghị định 34/2019/NĐ-CP tại Điều 13 quy định: *“Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bố trí theo Quyết định phân loại hành chính xã, phường, thị trấn*: *(1) Loại 1 tối đa là 14 người, (2) loại 2 tối đa là 12 người, (3) Loại 3 tối đa là 10 người* và tại khoản 1 Điều 14 quy định: *“Phụ cấp và khoán kinh phí đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã: (a) Loại 1 được khoán phụ cấp bằng 16 lần mức lương cơ sở, (b) Loại 2 được khoán phụ cấp bằng 13,7 lần mức lương cơ sở, (c) Loại 3 được khoán phụ cấp bằng 11,4 lần mức lương cơ sở.* Theo đó mức khoán phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ bằng **hệ số 1,14 lần mức cơ sở/người/tháng** *(số lần mức lương cơ sở theo xã loại 1,2,3 /số người được bố trí theo đơn vị hành chính cấp xã loại1,2,3 tương ứng, cụ thể: xã loại 1: 16/14 người =1,14; xã loại 2 13,7/12 người = 1,14; xã loại 3: 11,4/10 người = 1,14).*

- Theo Nghị định số 33/2023/ND-CP ngày 10/6/2023 (thay thế Nghị định 34/2019/NĐ-CP) tại khoản 1 Điều 33 quy định*: “Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được tính theo loại đơn vị hành chính cấp xã cụ thể như sau: Loại I là 14 người; loại II là 12 người; loại III là 10 người.”.* và tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 34 quy định: *“ Chế độ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố: a) Đơn vị hành chính cấp xã loại I được khoán quỹ phụ cấp bằng 21,0 lần mức lương cơ sở; b) Đơn vị hành chính cấp xã loại II được khoán quỹ phụ cấp bằng 18,0 lần mức lương cơ sở; c) Đơn vị hành chính cấp xã loại III được khoán quỹ phụ cấp bằng 15,0 lần mức lương cơ sở .”.* Theo đó mức khoán phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ bằng **hệ số 1,5 lần mức cơ sở/người/tháng** (*số lần mức lương cơ sở theo đơn vị hành chính cấp xã loại I,II,II/số người theo đơn vị hành chính cấp xã loại I,II,III tươngứng, cụ thể: xã loại I: 21,0/14người = 1,5; xã lạoi II: 18,0/12 = 1,5; xã loại III: 15,0/10 = 1,5).*

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích**

- Sửa đổi nội dung Nghị quyết để đảm bảo phù hợp, thống nhất với quy định của pháp luật hiện hành.

- Đảm bảo ổn định hệ thống thú y theo Đề án *“Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030"* trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Quyết định 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 14254/KH-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

- Phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Luật Thú y năm 2015; Nghị định 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; đồng thời phù hợpđiều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh Đồng Nai.

- Đảm bảo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền và trình tự thủ tục; mặt khác công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng Nghị quyết.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Quá trình xây dựng Nghị Quyết được triển khai khi Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở thôn, tổ dân phố, có hiệu lực từ 01/8/2023.

- Ngày 31/01/2024, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Tờ trình số 528/TTr-SNN về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi Điều 1, Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Ngày 23/02/2024, UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 14/TTr-UBND về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi Điều 1, Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Ngày 05/3/2024, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Văn bản số 100/HĐND-VP về việc thống nhất đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Ngày 11/3/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 2397/UBND-KTN về việc xây dựng Nghi quyết quy định sửa đổi Điều 1 Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai. Theo đó, giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp, các sở, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ quyđịnh pháp luật, xây dựng Nghị quyết quy định sửa đổi Điều 1 Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; dự thảo hồ sơ, nghị quyết, tham mưu đề xuất UBND tỉnh trình HĐND tỉnh theo đúng trình tự, thủ tục theo quyđịnh.

Sau khi nhận được ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện quá trình xây dựng Nghị quyết cụ thể như sau:

- Ngày 21/03/2024, Sở Nông nghiệp và PTNT ban hành Văn bản số 1190/SNN-CCCNTY gửi các cơ quan, địa phương, đơn vị có liên quan để xin ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết (lần 1).

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục**

Nghị quyết gồm 3 điều, quy định cụ thể những nội dung sau:

**Điều 1.** Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện.

**Điều 3.** Điều khoản thi hành.

**2.** **Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

- Sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

*“b) Chế độ chính sách: Nhân viên thú y cấp xã được hưởng chế độ như người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo quy định tại khoản1 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, tương đương 1,5 lần mức lương cơ sở/người/tháng.”.*

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân tỉnh xem xét, quyết định./.

*Đính kèm:Dự thảoNghị quyết sửa đổi điểm b khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết số 32/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về bố trí số lượng, chính sách nhân viên thú y xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Tỉnh ủy;  - UBMTTQ Việt Nam tỉnh;  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành liên quan;  - Chánh, Phó chánh VP.UBND tỉnh;  - Lưu: VT, KTN. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN  CHỦ TỊCH** |
|  |  |